

Chương VI: Bảo hiểm thương mại và các dịch vụ hỗ trợ ASXH

BỘ TÀI CHÍNH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

- Góc độ tài chính: BHTM là hoạt động tài chính nhằm phân phối lại những chi phí mất mát không mong đợi



1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

- Góc độ pháp lý: BHTM là một thỏa thuận bằng văn bản pháp lý, qua đó người tham gia BH cam kết nộp phí BH cho doanh nghiệp BH, ngược lại doanh nghiệp BH cam kết chi trả bồi thường khi rủi ro xảy ra gây tổn thất.

10/14/2020



1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

- Góc độ nhà quản lí rủi ro: BHTM là biện pháp chia nhỏ tổn thất của một hay một số ít người khi gặp một loại rủi ro dựa vào một quỹ chung bằng tiền được lập bởi sự đóng góp của nhiều người có cùng khả năng gặp rủi ro đó thông qua hoạt động của công ty BH



Bên BH

Các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp triển khai các nghiệp vụ BH

10/14/2020

Bên tham gia
BHTM

Người tham gia BH: cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp ký kết HĐBH, nộp phí BH

Người được BH: có tính mạng, tình trạng sức khỏe, tài sản có khả năng bị RR đe dọa, có phần TNDS có thể phát sinh

Người thụ hưởng quyền lợi BH: nhận số tiền chi trả từ DNBH khi xảy ra sự kiện BH

1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

→ Rủi ro là sự không chắc chắn liên quan đến tổn thất sẽ gánh chịu trong tương lai

VD: rủi ro do điều kiện tự nhiên

rủi ro do tai nạn bất ngờ

rủi ro do con người

risk /risk/

—noun

1. exposure to the chance of injury or loss; a hazard or dangerous chance: *It's not worth the risk.*

1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

- Các biện pháp đối phó với rủi ro
 - Nhóm biện pháp kiểm soát rủi ro:
 - . Tránh né rủi ro
 - . Ngăn ngừa rủi ro
 - . Giảm thiểu tổn thất



1.1. Khái quát chung về BHTM

1.1.1. Khái niệm

- Nhóm biện pháp tài trợ rủi ro: đi vay, tương trợ lẫn nhau, tự lập quỹ dự trữ dự phòng (tự BH), bảo hiểm.
- Nhóm biện pháp phân tán rủi ro (thực chất là một biện pháp kiểm soát rủi ro nhằm giảm thiểu rủi ro): bảo hiểm

1.2. Đặc điểm của BHTM

- BHTM là sự chuyển giao rủi ro của người mua BH cho doanh nghiệp BH
- Là loại hàng hóa đặc biệt trên thị trường
- Mục đích khắc phục khó khăn về mặt tài chính do rủi ro gây ra cho người tham gia BH, hoạt động theo nguyên tắc số đông bù số ít
- Hạch toán kinh doanh có lãi

1.3. Phân loại BHTM

- Căn cứ vào tính pháp lý: BH bắt buộc
BH tự nguyện
- Căn cứ vào đối tượng BH: BH tài sản
BH TNDS
BH con người
- Căn cứ vào lịch sử ra đời: BH nhân thọ
BH phi nhân thọ

1.4. BHTM trong cơ chế quản lí rủi ro của XH

Rủi ro gây thiệt hại
ở mức độ nhỏ



cá nhân và HGĐ
thường tự gánh
chịu, trông chờ vào
sự giúp đỡ

Rủi ro gây thiệt hại
ở mức độ lớn hơn



dịch vụ tài chính vi
mô và BHTM

Rủi ro trên phạm vi
rộng, mang tính chất
thảm họa



Trợ giúp của Nhà
nước và cộng đồng

1.5. Vai trò của BHTM trong hệ thống ASXH

- Là một hình thức tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau của mọi thành viên trong XH
- Góp phần tạo sự ổn định chung của toàn XH trước những rủi ro bất thường của cuộc sống
- Mang tính cộng đồng cao
- Góp phần bảo đảm an toàn cho các thành viên trong XH trước những nguy cơ rủi ro đe dọa tính mạng, tình trạng sức khỏe

1.5. Vai trò của BHTM trong hệ thống ASXH

- Thể hiện sự chia sẻ rủi ro giữa các quốc gia thông qua hoạt động tái bảo hiểm
- BHTM có thể coi là sự xã hội hóa đối với vấn đề quản lí rủi ro, giảm gánh nặng cho NSNN, đảm bảo ASXH
- Góp phần hạn chế và giảm thiểu rủi ro XH



1.6. Các nghiệp vụ BHTM chủ yếu

Một số nghiệp vụ BHTM có vai trò quan trọng đối với hệ thống ASXH:

- BH hỏa hoạn
- BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới
- BH trách nhiệm CSDLĐ đối với NLĐ
- BH kết hợp con người và BH học sinh
- BH nhân thọ

1.6.1. BH hỏa hoạn

- Hiệp hội BH hỏa hoạn ra đời đầu tiên tại Đức năm 1591
- Công ty BH hỏa hoạn chuyên nghiệp đầu tiên ra đời tại Anh năm 1667

Năm 1666. Vụ cháy lớn xảy ra, nhanh chóng lan rộng ra các tòa nhà bằng gỗ ở Luân Đôn, thiêu hủy một phần lớn thành lớn. Công cuộc tái xây dựng kéo dài hơn 10 năm.

10/14/2020



1.6.1. BH hỏa hoạn

- **Đối tượng BH:** tất cả các loại tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc quản lí hợp pháp của các cá nhân và tổ chức trong xã hội
 - Công trình XD, vật kiến trúc đã đưa vào SD
 - Máy móc thiết bị, phương tiện LĐ phục vụ sxkd
 - Sản phẩm vật tư hàng hoá lưu trữ trong kho
 - NVL, SPDD, thành phẩm trên dây truyền sx
 - Các loại TS khác: kho, bãi, chợ, cửa hàng,...

1.6.1. BH hỏa hoạn

Phạm vi BH:

- + Rủi ro chính: cháy, sét, nổ ▶
- + Rủi ro đặc biệt: động đất, núi lửa, bão lụt...
- + BH hỏa hoạn triển khai kết hợp với BH gián đoạn kinh doanh sau cháy ▶



1.6.1. BH hỏa hoạn

- Tác dụng của BH hỏa hoạn:
 - + Góp phần khắc phục tổn thất, ổn định cuộc sống sinh hoạt và sản xuất kinh doanh
 - + Góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền và thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy



1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

- . BH vật chất xe cơ giới
- . BH TNDS chủ xe cơ giới đối với người thứ ba
- . BH tai nạn lái xe và người ngồi trên xe
- . BH TNDS của chủ xe đối với hàng hóa...



AUTOCARE
Bảo hiểm Xe Ô tô

**ĐỂ TẬN HƯỞNG
TẤT CẢ DỊCH VỤ NÀY**

- CỨU HỘ GIAO THÔNG 24/7
TRÊN TOÀN QUỐC
- ĐƯỜNG DÂY NÓNG 24/7
MIỄN CƯỚC: 1800 599 998
- SỬA CHỮA TẠI
GARAGE CHÍNH HÃNG
- BỒI THƯỜNG
XE MỚI HOÀN TOÀN
- BẢO HIỂM
MẤT CẤP BỘ PHẬN
- BẢO HIỂM
THỦY KÍCH

Liberty Insurance.
Member of Liberty Mutual Group

1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

- BHTNDS chủ xe cơ giới đối với người thứ 3 thực hiện bắt buộc theo quy định của Luật kinh doanh BH năm 2000
- Đối tượng BH: Nghĩa vụ và trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng của chủ xe cơ giới cho người thứ ba khi xe lưu hành gây tai nạn cho người thứ ba



1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

- *Người thứ ba* là người bị thiệt hại về thân thể, tính mạng, tài sản do xe cơ giới gây ra loại trừ:
- Lái xe, phụ xe trên chính chiếc xe đó;
 - Người trên xe và hành khách trên chính chiếc xe đó;
 - Chủ sở hữu xe trừ trường hợp chủ sở hữu đã giao cho tổ chức, cá nhân khác chiếm hữu, sử dụng chiếc xe đó.

1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

- Điều kiện phát sinh TNDS chủ xe:
 - + Có thiệt hại thực tế của người thứ 3: vật chất xe, hàng hóa trên xe, kinh doanh, tính mạng - tình trạng sức khỏe.
 - + Chủ xe (lái xe) có hành vi bất cẩn hoặc trái pháp luật
 - + Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế của người thứ 3 và hành vi trái pháp luật của chủ xe (lái xe)

1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

→ BHTNDS quy định mức giới hạn trách nhiệm
Mức giới hạn trách nhiệm là số tiền tối đa
DNBH có thể phải trả đối với thiệt hại về tính
mạng, tình trạng sức khỏe và tài sản của bên
thứ ba và hành khách do
xe cơ giới gây ra trong
mỗi vụ tai nạn xảy ra
thuộc phạm vi BH

10/14/2020



1.6.2. BH trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới

- Tác dụng của BHTNDS chủ xe cơ giới đối với người thứ 3:
 - + Góp phần ổn định tài chính, tâm lí của chủ xe
 - + Đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người thứ 3 khi gặp rủi ro tai nạn
 - + Góp phần giữ gìn trật tự và an toàn giao thông

10/14/2020



WHEN DO CAR INSURANCE LAWS PROTECT THE CONSUMER?

1.6.3. BHTNDS của CSDLĐ đối với NLĐ

- Đối tượng BH: phần TNDS của chủ sử dụng lao động khi có TNLĐ – BNN xảy ra với người lao động khiến người đó bị chết hoặc thương tật dẫn đến giảm khả năng lao động tạm thời hay vĩnh viễn.



1.6.3. BHTNDS của CSDLĐ đối với NLĐ

- Điều kiện phát sinh TNDS chủ sử dụng LĐ:
 - . TNLĐ – BNN xảy ra do chủ sử dụng LĐ có lỗi bất cẩn
 - . TNLĐ – BNN xảy ra do chủ sử dụng LĐ vi phạm các quy định pháp luật về an toàn LĐ
 - . TNLĐ – BNN xảy ra do phát sinh trách nhiệm thay thế đối với chủ sử dụng LĐ



1.6.3. BHTNDS của CSDLĐ đối với NLĐ

- Trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp BH dựa trên phán quyết của tòa án:
 - + Mức độ thương tật
 - + Thiệt hại của NLĐ
 - + Mức độ lỗi của CSDLĐ

Liability Insurance Cover



1.6.4. BH kết hợp con người và BH toàn diện học sinh

a/ BH kết hợp con người

- Kết hợp: BH tai nạn 24/24

BH sinh mạng cá nhân

BH trợ cấp nằm viện phẫu thuật

- Người được BH: tất cả người
nằm trong độ tuổi 16-60



1.6.4. BH kết hợp con người và BH toàn diện học sinh

- Tham gia BH theo 3 điều kiện:
ĐK A: BH chết do mọi nguyên nhân
Chi trả $ST = \text{Số tiền BH}$
ĐK B: BH thương tật thân thể do tai nạn
Chi trả theo *bảng tỷ lệ trả tiền BH*
ĐK C: BH chi phí nằm viện và phẫu thuật
Chi trả theo *bảng tỷ lệ phẫu thuật*
- Loại trừ: hành động cố ý, vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật, núi lửa, động đất...

1.6.4. BH kết hợp con người và BH toàn diện học sinh

b/ BH toàn diện học sinh:

- Người được BH: Toàn bộ học sinh, SV
- Áp dụng 3 ĐKBH A, B, C



1.6.5. Bảo hiểm nhân thọ

- Là loại hình BH con người, nhằm bảo đảm cho các rủi ro, sự kiện liên quan đến tuổi thọ con người
- Gồm 3 loại
 - + BH trong trường hợp tử vong
 - + BH trong trường hợp sống
 - + BHNT hỗn hợp



1.6.5. Bảo hiểm nhân thọ

a/ BH trong trường hợp tử vong

- Doanh nghiệp BH chi trả BH khi người được BH tử vong trong thời hạn BH
- Gồm 2 loại cơ bản:
 - BH tử kỳ
 - BH trọn đời
- Sb được chi trả 1 lần khi sự kiện BH xảy ra

1.6.5. Bảo hiểm nhân thọ

b/ BH trong trường hợp sống

- Doanh nghiệp BH cam kết chi trả những khoản trợ cấp định kỳ trong một khoảng thời gian xác định hoặc trong suốt cuộc đời người được BH
- Gồm 2 loại cơ bản:
 - BH sinh kỳ thuần túy
 - BH niên kim

1.6.5. Bảo hiểm nhân thọ

c/ BH nhân thọ hỗn hợp

- Doanh nghiệp BH chi trả khi người được BH tử vong trong thời hạn BH hoặc còn sống đến thời điểm đáo hạn hợp đồng
- Sb được chi trả một lần khi sự kiện BH xảy ra



II. Các dịch vụ hỗ trợ ASXH

- Là các dịch vụ có tính trợ cấp gián tiếp
- Nhà nước sẽ cung cấp trực tiếp các hàng hóa, dịch vụ mà các đối tượng gặp khó khăn cần với giá thấp hoặc miễn phí.



II. Các dịch vụ hỗ trợ ASXH

- Các dịch vụ hỗ trợ ASXH chủ yếu
 - + Chương trình trợ giúp pháp lí: thành lập các trung tâm trợ giúp pháp lí Nhà nước, trung tâm tư vấn pháp luật miễn phí, tư vấn hỏi đáp qua điện thoại...
 - . Đối tượng được trợ giúp: người nghèo, người già cô đơn, người tàn tật , trẻ em không nơi nương tựa...

II. Các dịch vụ hỗ trợ ASXH

- . Có quyền lựa chọn, yêu cầu thay đổi người tư vấn hay luật sư bào chữa nếu thấy những người đó không nhiệt tình giúp đỡ.
- . Sẽ được bồi thường thiệt hại nếu không được trợ giúp đúng; được khiếu nại, tố cáo đối với các hành vi gây cản trở, phiền hà của người trợ giúp (nếu có).
- . Có nghĩa vụ cung cấp thông tin đúng sự thật và chỉ được trợ giúp theo đúng qui định của pháp luật.

II. Các dịch vụ hỗ trợ ASXH

- + Chương trình trợ giúp giá: nhằm giúp những đối tượng có điều kiện khó khăn mua được hàng hóa, dịch vụ với giá rẻ
VD: trợ giá xe buýt, bán gạo với giá rẻ...
- + Chương trình đảm bảo phương tiện hỗ trợ cho người tàn tật: xây dựng lối đi cho người tàn tật ở các nơi công cộng...

II. Các dịch vụ hỗ trợ ASXH

- + Chương trình hỗ trợ người di cư: hỗ trợ về chỗ ở, trợ giúp pháp lí, tìm việc làm, hồi hương... cho người dân di cư bất hợp pháp
- + Các dịch vụ tư vấn và giới thiệu việc làm

